



Chùa Hoa

trong đời sống của người dân Cần Thơ

TRẦN PHÒNG ĐIỀU

Sử liệu cho biết người Hoa đã có mặt ở Nam Bộ cách nay hơn 300 năm. Tuy nhiên, Cần Thơ là vùng được khai phá về sau nên người Hoa định cư ở Cần Thơ có phần muộn hơn so với các nơi khác. Ngôi chùa Hoa xưa nhất ở Cần Thơ hiện nay là Thất Phủ Vô Miếu tại Thốt Nốt được xây cất vào năm 1883. Như vậy, cộng đồng người Hoa định cư ở Cần Thơ đông đúc và ổn định sớm nhất cũng vào khoảng cuối thế kỷ XIX.

Lúc đầu, khi mới đặt chân đến Việt Nam, người Hoa cảm thấy lạ lẫm trước cảnh xứ lạ quê người. Trong buổi đầu ấy, họ phải trải qua rất nhiều khó khăn để ổn định cuộc sống. Từ phong tục tập quán, thổ ngơi, ngôn ngữ... mọi thứ đối với họ đều xa lạ. Nhưng với bản chất cần cù, chịu khó, người Hoa đã dần dần thích nghi với hoàn cảnh mới. Từ công việc chọn đất cất nhà

đến việc trồng trọt, buôn bán giúp cho cuộc mưu sinh, nhất nhất họ đều phải đổ mồ hôi sôi nước mắt; đặc biệt là trong quá trình khai phá mảnh đất hoang Nam Bộ này, họ đã cùng với dân tộc Việt anh em đổ biết bao máu xương mình để tạo lập được vùng đất Nam Bộ trù phú như ngày nay. Người Hoa là một dân tộc rất dễ thích nghi với hoàn cảnh mới, họ lại rất năng động; vì vậy cuộc đất nào đã được chọn mà không giúp họ ổn định cuộc sống thì họ lập tức di chuyển đi tìm nơi ở mới. Cuối thế kỷ XIX đầu thế kỷ XX, Cần Thơ về cơ bản đã khai phá xong. Hơn nữa, Cần Thơ là vùng đất tốt, thời tiết và khí hậu không khắc nghiệt. Con người Cần Thơ lại hào phóng, hiền hòa, mến khách nên dần dần đã thu hút được sự di cư của một số người Hoa đến đây định cư, lập nghiệp. Và chỉ sau một thời gian định cư ở Cần Thơ, cộng đồng người Hoa ở đây đã ăn



nên làm ra, không chỉ có cái ăn, cái mặc mà còn vươn lên khá giả, làm chủ của nhiều cơ sở như các chành lúa ở Cái Răng với các tên tuổi nổi tiếng một thời: Lâm Chi Phát, Lâm Dung Xương, Khổng Cẩm Hưng... Điều này, ngoài tài nghệ kinh doanh khéo léo, sự chịu khó, chất chiu không thể nào không nói đến yếu tố địa lợi, nhân hòa ở Cần Thơ.

Cùng với sự lớn mạnh về kinh tế, các dãy phố, nhà xưởng sầm uất của người Hoa mọc lên ở Cần Thơ là các ngôi chùa Hoa được xây dựng từ khá sớm. Ngay từ buổi đầu, khi cuộc sống của họ chưa mấy ổn định, người Hoa cũng đã có ý thức xây dựng chùa, miếu rồi. Vì đây là điều kiện tiên quyết giúp họ ổn định đời sống tinh thần nơi miền xa xứ lạ. Quê nhà không yên ổn, họ phải bỏ quê hương mà ra đi, và sau nhiều ngày lênh đênh trên sóng biển, cái chết cận kề, họ có thể bỏ mạng bất cứ lúc nào, nay lại được bình an trên một vùng đất mới đã không khỏi khiến họ có ý niệm về thần chi phối. Do đó, các ngôi chùa Hoa mọc lên trong cộng đồng của họ là lẽ đương nhiên. Đặc biệt là càng về sau, khi cuộc sống của họ càng ổn định, công việc kinh doanh của họ phát đạt thì nhu cầu tín ngưỡng lại càng tăng cao. Đây là dạng tín ngưỡng mà họ mang theo từ quê nhà, kết hợp với tín ngưỡng bản địa đã tạo nên nét đặc trưng riêng của cộng đồng người Hoa ở Nam Bộ nói chung, ở Cần Thơ nói riêng.

Các ngôi chùa, miếu xưa đơn sơ, nhỏ bé đã lần lần được trùng tu, xây dựng lại theo hướng ngày càng bề thế hơn, rực rỡ hơn. Và bên cạnh đó, các ngôi chùa Hoa mới không ngừng được mọc lên để đáp ứng nhu cầu

tín ngưỡng của cộng đồng người Hoa nơi đây. Có thể nói, ở đâu có người Hoa cư trú, ở đó tất có chùa Hoa. Chùa Hoa được xây cất phần lớn ở cặp mé sông, như: Hiệp Thiên Cung Ba Láng (Cái Răng), Vô Đế Cổ Miếu (Ô Môn), Quan Đế Võ Miếu (Bình Thủy)... hoặc được xây dựng ở những nơi dân cư đông đúc, như: Hiệp Thiên Cung (Cái Răng), Thất Phủ Võ Miếu (Thốt Nốt), Quảng Triệu Hội Quán (TP. Cần Thơ)... Việc lựa chọn địa điểm để xây chùa cũng nằm trong hệ thống quan niệm về tín ngưỡng của người Hoa ở Cần Thơ. Do buổi đầu đường bộ chưa phát triển, người ta đi lại chủ yếu bằng đường sông nên việc xây chùa cặp mé sông là thuận lợi vì người ta có thể dễ dàng cho ghe, xuồng tấp vào bờ để lên chùa khổi hương cúng bái. Nhưng bên cạnh đó, trong tâm thức của người Hoa, sông nước là điều hết sức thiêng liêng. Bởi khi di cư đến Việt Nam, họ chủ yếu đi bằng đường thủy, công việc làm ăn, buôn bán buổi đầu cũng chủ yếu diễn ra ở bến sông nên sông nước có ấn tượng hết sức đặc biệt đối với họ. Họ quan niệm rằng: Chính các vị thần sông, thần biển, các vị thần chuyên cứu người trên biển như Bà Thiên Hậu chẳng hạn đã phù hộ cho họ rất nhiều trong những chuyến hải trình xa xôi đến Việt Nam, cũng như trong công việc mua bán sau này. Nên ngôi chùa được xây cất ở cặp mé sông chính là để các vị thần trấn giữ, ngăn chặn mọi điều xui xẻo, đem những điều may mắn, tốt lành đến với họ.

Còn việc xây chùa ở những nơi đông đúc, ngoài việc thuận tiện cho khách thập phương đến viếng chùa, còn là sự cầu cho mua may bán đắt, được bình an,



manh khỏe cho cộng đồng. Do đó, nhìn vào ngôi chùa, người ta có thể biết được lịch sử định cư của người Hoa ở vùng đất đó và đồng thời cũng biết được tiềm lực kinh tế của nhóm người Hoa ở khu vực đó.

Các ngôi chùa Hoa ở Cần Thơ không lớn và đều mang màu sắc cổ kính, có niên đại khoảng 150 năm. Kết cấu cũng rất đa dạng và phong phú. Có nơi xây theo hình chữ "Quốc" như Quảng Triệu hội quán. Kiến trúc thường được xây theo kiểu nhà khép kín, vuông góc với nhau, kể phần cửa chính thường có sân thiên tỉnh, xung quanh là các hoành phi, câu đối, vông, rèm, các hình hoa lá, chim muông... Trang trí bên ngoài thường có hình vẽ bát tiên, hình cá hóa long... Mái thường lợp ngói âm dương. Trên bờ nóc thường là những hình nhân bằng gốm sứ đủ màu, tượng thần nhật, nguyệt, lưỡng long tranh châu... Trên các thanh xà ngang thường được chạm khắc công phu, sơn son thếp vàng trông thật lộng lẫy. Trang trọng nhất là gian chính điện, nơi đó được bày các hương án để thờ, thường là được bố trí theo hàng ngang. Bàn thờ Quan Thánh Đế Quân được đặt ở giữa. Bàn thờ Thiên Hậu, Phật Bà Quan Âm được đặt ở hai bên. Nếu nơi nào không có thờ Phật Bà Quan Âm thì tượng Quan Công và Thiên Hậu Thánh Mẫu được đặt cùng một gian thờ như: Hiệp Thiên Cung Cái Răng.

Hệ thống chùa Hoa ở Cần Thơ đã phản ánh rõ nét về lịch sử di dân của người Hoa đến Cần Thơ, địa bàn sinh tụ, đời sống kinh tế, văn hóa - xã hội... Chẳng hạn như: Ở quận Cái Răng có đến ba ngôi chùa Hoa: Hiệp Thiên Cung Cái Răng, Hiệp Thiên Cung Thạnh Mỹ, Hiệp

Thiên Cung Ba Láng đã cho phép ta đoán định được rằng, vùng Cái Răng xưa là địa bàn cư trú của đông đảo người Hoa. Còn Thất Phủ Vô Miếu ở Thốt Nốt được xây dựng vào năm 1883 đã cho ta thấy, đây là vùng đất tiếp nhận người Hoa đến ngụ cư sớm nhất so với các quận, huyện khác ở Cần Thơ. Còn về bề thế, rực rỡ của Quảng Triệu Hội Quán ở TP.Cần Thơ đã nói lên rằng, cộng đồng người Hoa ở đây có một tiềm lực kinh tế rất mạnh.

Sau nhiều năm định cư ở Cần Thơ, cuộc sống của người Hoa dần dần đi vào ổn định và phát triển vươn lên. Theo đó, giấc mơ trở về cố quốc cũng dần dần phai mờ trong tâm trí của họ. Đối với lớp hậu sinh thì giấc mơ ấy càng trở nên xa vời hơn khi hàng ngày họ phải lo toan bao nhiêu việc, bận rộn với cuộc sống mưu sinh, tiếp xúc, giao lưu với các dân tộc bản địa. Vì lẽ đó, mảnh đất Cần Thơ ngày càng gắn chặt cuộc đời của họ, đã trở thành quê hương của họ trong việc ổn định cuộc sống lâu dài. Sống cộng cư với các dân tộc bản địa lâu ngày, đời sống văn hóa của người Hoa cũng có những thay đổi cho phù hợp với nền văn hóa bản địa. Nhu cầu về văn hóa, tín ngưỡng, tôn giáo cũng khác nhiều so với những nét văn hóa, tín ngưỡng truyền thống ban đầu. Cuộc sống kinh tế khá giả, người Hoa ở Cần Thơ không chỉ xây thêm chùa, miếu mà còn nâng cấp, sửa chữa các ngôi chùa cũ, xuống cấp trở nên lộng lẫy hơn. Nếu như buổi đầu xây dựng, các vật liệu được chuyên chở chủ yếu từ chính quốc sang thì ngày nay, người Hoa đã dùng các vật liệu ở địa phương mỗi khi xây dựng, sửa chữa ngôi chùa. Cách bày trí kiểu kiến trúc của các ngôi chùa Hoa ở Cần Thơ cũng dần dần khác xa so với kiểu kiến trúc của cội nguồn. Cùng cộng cư lâu ngày với các dân tộc Việt, Khmer anh em, người Hoa cũng đã chấp nhận cho các tín ngưỡng khác mình được thờ trong ngôi chùa của mình bằng cách phối tự giữa Quan Công, Thiên Hậu, Phật Bà Quan Âm, Neak Tà... Và cuối cùng, chùa Hoa ở Cần Thơ không chỉ là nơi sinh hoạt tín ngưỡng của cộng đồng người Hoa ở đây, mà đó còn là nơi giao lưu văn hóa, sinh hoạt tín ngưỡng của bà con người Việt, người Khmer nữa. Bởi, thần thánh của dân tộc khác vẫn là tiêu biểu cho việc khuyến thiện trừ ác, tuy khác về tên gọi, về hình tượng... Đã đồng hóa, đã tôn kính rồi thì người bản địa và người mới đến chẳng ai mang mặc cảm tự ti hoặc tự tôn. Tất cả đều bình đẳng trước thần thánh.

Chùa người Hoa thể hiện rõ nét về quá trình hội nhập của người Hoa vào cộng đồng Việt Nam ngay từ buổi đầu khai phá. Đồng thời, chùa Hoa còn là một minh chứng cho sự giao lưu văn hóa giữa các dân tộc Việt, Hoa, Khmer trên mảnh đất Cần Thơ này. Và các ngôi chùa Hoa ở Cần Thơ còn là một sự khẳng định về cuộc sống ổn định, lâu dài, gắn bó ngày càng vững chắc vào mảnh đất Cần Thơ nói riêng, dân tộc Việt Nam nói chung của cộng đồng người Hoa ở đây. ■